TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 20/2020/QĐST-DS	*P, ngày 04 tháng 3 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm 1990; địa chỉ: thôn XT, xã TĐ, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1968; địa chỉ: khối phố TT, thị trấn PT, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

- Bị đơn: Ông Trương Kim T, sinh năm 1989; địa chỉ: thôn XT, xã TĐ, huyện PN, tỉnh Quảng Nam.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về chia tài sản:

Bà Nguyễn Thị Hồng P và ông Trương Kim T thống nhất thỏa thuận giao ông Trương Kim T những tài sản sau:

+ Quyền sử hữu ngôi nhà cấp bốn diện tích 67,38m^2, tường xây gạch, mái lợp tôn, nền gạch men nằm trên thửa đất số Lô B5, trong phần diện tích đất là 305m^2, tờ bản đồ số 00, khu dân cư dọc đường TK - TV, xã TĐ, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

+ Quyền sử dụng thửa đất số Lô B5, diện tích đất là 305m^2, tờ bản đồ số 00, khu dân cư dọc đường TK - TV, xã TĐ, huyện P, tỉnh Quảng Nam; mục đích sử dụng đất ở tại nông thôn, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 421613 đứng tên ông Trương Kim T, bà Nguyễn Thị Hồng P do Ủy ban nhân dân huyện P cấp ngày 26/12/2013 *(Điều chỉnh biến động ngày 29/12/2014)*; Tứ cận lô đất: Phía Bắc giáp đất nông trường,

phía Nam giáp đường TK- TV cách tim đường 13,5m, phía Đông giáp lô số B4, phía Tây giáp lô số B6.

Ông Trương Kim T chịu trách nhiệm thối trả chênh lệch về tài sản cho bà Nguyễn Thị Hồng P số tiền là 240.000.000 *(Hai trăm bốn mươi triệu đồng)*, thời gian thực hiện như sau:

+ Vào ngày 04/3/2020 ông Trương Kim T thối trả cho bà Nguyễn Thị Hồng P số tiền 100.000.000 *(Một trăm triệu)* đồng.

+ Vào ngày 01/9/2020 ông Trương Kim T thối trả cho bà Nguyễn Thị Hồng P số tiền 140.000.000 *(Một trăm bốn mươi triệu)* đồng.

Bà P, ông T thống nhất thỏa thuận trị giá nhà, đất trên là 650.000.000 *(Sáu trăm năm mươi triệu)* đồng.

Về án phí chia tài sản chung:

+ Bà Nguyễn Thị Hồng P được miễn tiền án phí theo quy định của pháp luật.

+ Ông Trương Kim Tiên tự nguyện nhận nộp 10.200.000 *(Mười triệu hai trăm nghìn)* đồng tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: - *Đương sự*; - *VKSND huyện P;* - *Lưu hồ sơ vụ án.*	**THẨM PHÁN** **Đinh Văn Long**